



TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
VIỆN LÂM VỪA HỌC ĐỢT 2 NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
Điểm thi: Trường Đại học Sư phạm - ĐHĐN

Ngày thi: 23/11/2025

Buổi thi: Sáng

Môn thi: **Ngữ văn**

Phòng thi: 02 (B3-103)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành dự thi	Mã đề/ Số tờ	Chữ ký thí sinh
1	25.VLVH.047	Đinh Thảo Ly	22/07/2005	GDMN		
2	25.VLVH.048	Nguyễn Thị Trà My	06/04/2002	GDMN		
3	25.VLVH.049	Lương Thị Hoàng My	14/09/2007	GDMN		
4	25.VLVH.050	Trần Nguyễn Thanh Ngân	20/10/2005	GDMN		
5	25.VLVH.051	Huỳnh Thị Minh Ngọc	05/01/2006	GDMN		
6	25.VLVH.052	Thái Thị Nguyên	15/04/1991	GDMN		
7	25.VLVH.053	Ngô Thị Như Nguyệt	04/03/2006	GDMN		
8	25.VLVH.054	Phan Nguyễn Thanh Nhân	29/01/2000	GDMN		
9	25.VLVH.055	Lê Thị Thanh Nhi	02/09/2006	GDMN		
10	25.VLVH.056	Trần Thảo Nhi	05/04/2001	GDMN		
11	25.VLVH.057	Lê Thị Ngọc Nhi	11/09/2004	GDMN		
12	25.VLVH.058	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	01/11/2003	GDMN		
13	25.VLVH.059	Ngô Phạm Khánh Nhi	06/04/2006	GDMN		
14	25.VLVH.060	Ngô Uyên Nhi	22/09/2007	GDMN		
15	25.VLVH.061	Võ Phan Thị Mỹ Nhung	25/07/2007	GDMN		
16	25.VLVH.062	Ngô Thị Nguyên Nhung	28/06/1994	GDMN		
17	25.VLVH.063	Huỳnh Kiều Oanh	24/02/2003	GDMN		
18	25.VLVH.064	Trần Lê Như Phương	28/11/2005	GDMN		
19	25.VLVH.065	Y Lê Phụng	24/12/2004	GDMN		
20	25.VLVH.066	Thái Thị Như Quỳnh	03/08/2003	GDMN		
21	25.VLVH.067	Nguyễn Thị Phương Thanh	07/07/2007	GDMN		
22	25.VLVH.068	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08/02/1999	GDMN		
23	25.VLVH.069	Trần Thị Hương Thảo	09/01/2003	GDMN		
24	25.VLVH.070	Hồ Thị Thu Thơm	31/12/2006	GDMN		
25	25.VLVH.071	Mai Anh Thư	17/12/2007	GDMN		
26	25.VLVH.072	Phạm Thị Mai Thương	30/05/2003	GDMN		



STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Ngành dự thi	Mã đề/ Số tờ	Chữ ký thí sinh
27	25.VLVH.073	Lê Nguyễn Minh Thùy	24/08/2002	GDMN		
28	25.VLVH.074	Nguyễn Thị Thùy	02/11/1997	GDMN		
29	25.VLVH.075	Võ Thị Mỹ Tiên	20/01/2007	GDMN		
30	25.VLVH.076	Nguyễn Thị Bảo Trâm	06/04/2007	GDMN		
31	25.VLVH.077	Nguyễn Phạm Bảo Trân	19/06/2007	GDMN		
32	25.VLVH.078	Nguyễn Kiều Đoan Trang	21/10/2005	GDMN		
33	25.VLVH.079	Hà Huyền Trang	16/09/2007	GDMN		
34	25.VLVH.080	Nguyễn Thùy Trang	29/07/2007	GDMN		
35	25.VLVH.081	Trần Mỹ Trinh	01/11/1997	GDMN		
36	25.VLVH.082	Nguyễn Võ Thanh Trúc	22/02/2003	GDMN		
37	25.VLVH.083	Trịnh Thu Uyên	09/07/1999	GDMN		
38	25.VLVH.084	Tăng Khánh Vân	28/04/2005	GDMN		
39	25.VLVH.085	Trần Hạ Vy	15/08/2001	GDMN		
40	25.VLVH.086	Nguyễn Thị Phương Vy	23/10/2007	GDMN		
41	25.VLVH.087	Huỳnh Nguyên Vỹ	06/01/2001	GDMN		
42	25.VLVH.088	Hồ Thị Ánh Xuân	15/02/2007	GDMN		
43	25.VLVH.089	Nguyễn Thị Thanh Xuân	01/01/2006	GDMN		
44	25.VLVH.090	Mạc Thị Kim Y	16/07/2006	GDMN		
45	25.VLVH.102	Nguyễn Thị Thanh Cúc	15/07/1991	GDMN		
46	25.VLVH.103	Trần Hồng Ánh	15/08/2005	GDTH		
47						
48						
49						
50						

Ấn định danh sách này có thí sinh./.

Số lượng thí sinh theo danh sách:.....

Số lượng thí sinh dự thi:.....

Số lượng thí sinh vắng thi:.....

Cán bộ coi thi 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

